

Số: 63/2024/QĐST-VHNGĐ

Tân Uyên, ngày 08 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 69/2024/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ C, khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ C, khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Tổ C, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc L chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 56 ngày 08/12/2020.

Quá trình chung sống, ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc L có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Ánh D, sinh ngày 02/3/2021.

Ngày 11/7/2024, Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc L có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, ông T và bà L đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Ngọc Ánh D, sinh ngày 02/3/2021 cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Văn T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng), thực hiện từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nêu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc L đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000252 ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- UBND phường Phú Chánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN**Võ Thị Hồng Thâm**